TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2023/HS-ST
Ngày: 28 – 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Phước .

Ông Nguyễn Phước .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ A, sinh năm 1994 tại Sóc Trăng. Đăng ký thường trú: ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc H (chết) và bà Trần Thị Y; vợ, con: chưa có; tiền án: 01 lần. Vào ngày 09 tháng 9 năm 2020 bị Toá án nhân dân thành phố S, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 10 tháng 11 năm 2021, chưa được xóa án tích; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/9/2023 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Triệu Diệp T, sinh năm 1980. Địa chỉ: số D đường H, Khóm B, Phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Vũ A là người có 01 lần tiền án về Tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, nên từ ngày 18 tháng 4 năm 2023 đến ngày 19 tháng 4 năm 2023, A đã thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 4 năm 2023, A một mình điều khiển xe mô tô biển số 83H7-9405 đi từ nhà tại ấp C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, đến trung tâm thành phố S, tìm tài sản của người khác lấy trộm. A điều khiển xe mô tô chạy qua đường N, phường G, thành phố S, khi đi đến hẻm B, A điều khiển xe chạy vào trong hẻm một đoạn khoảng 200 mét, phát hiện có một khu đất trống của ông Triệu Diệp T, xung quanh khu đất được rào bằng lưới B40, quan sát thấy không có người trông coi nên A đã nảy sinh ý định cắt lưới B40 lấy trộm để đem bán. A dừng xe ở khu vực phía ngoài, sau đó đi vào khu vực bên trong, dùng cây kiềm bằng kim loại mà A đã chuẩn bị sẳng trước đó cắt một đoạn lưới B40 dài khoảng 03 mét, sau đó cuộn lại đem ra để lên xe rồi điều khiển xe tìm nơi để bán. Khi điều khiển xe đi đến khu vực cầu K, phường B, thành phố S, thì A gặp người đàn ông thu mua phế liệu đi trên đường nên đã bán cuộn lưới B40 vừa lấy trộm được 129.000 đồng. Sau khi có được tiền A tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 19 tháng 4 năm 2023, A tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 83H7-9405 quay lại khu đất trống của ông T và tiếp tục dùng kiềm bằng kim loại cắt lưới B40 một đoạn dài khoảng 06 mét, sau đó cuộn lại để lên xe chở đến vựa thu mua phế liệu trên đường N, phường B, thành phố S, của ông Nguyễn Văn P, bán cho ông P được 232.000 đồng. Số tiền có được, A mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ ba: Đến khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 4 năm 2023, A tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 83H7-9405 quay lại khu đất trống của ông T và tiếp tục dùng kiềm bằng kim loại cắt lưới B40 một đoạn dài khoảng 07 mét, sau đó cuộn lại để lên xe, tiếp tục chở đến vựa thu mua phế liệu trên đường N, phường B, thành phố S, của ông Nguyễn Văn P, bán cho ông P được 248.000 đồng. Số tiền có được, A mua ma túy sử dụng hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐG, ngày 08 tháng 5 năm 2023, của Hội đồng định giá tài sản thành phố S, kết luận: 03 mét lưới B40 bằng kim loại có giá 70.551 đồng; 13 mét lưới B40, bằng kim loại có giá 305.721 đồng. Tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 376.272 đồng.

Về vật chứng, Cơ quan điều tra tạm giữ: 02 cuộn lưới B40 bằng kim loại, có tổng trọng lượng 60kg, một cuộn dài 06 mét, một cuộn dài 07 mét; 01 xe mô tô biển số 83H7-9405; 01 cây kiềm dài 12 cm, phần đầu bằng kim loại màu đen, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ và trao trả 02 cuộn lưới B40 bằng kim loại, có tổng trọng lượng 60kg, một cuộn dài 06 mét, một cuộn dài 07 mét cho bị hại Triệu Diệp T. Đối với cuộn lưới B40 dài khoảng 03 mét, sau khi lấy trộm của ông T, A bán cho người đàn ông mua phế liệu đi trên đường, không biết rõ họ tên và địa chỉ nên không thể tiến hành mời làm việc và thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Triệu Diệp T đã nhận lại được 13 mét lưới B40, còn 03 mét lưới B40 bị bị cáo chiếm đoạt không thu giữ được, ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS-TPST ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Nguyễn Vũ A về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa sơ thẩm:**

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng:* vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số 94/CT-VKSTPST ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ A phạm tội "trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51 (bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt đươc thu giữ một phần đáng kể nên gây thiệt hại về tài sản không lớn); điểm g khoản 1 Điều 52 (phạm tội hai lần trở lên) và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S: 01 xe mô tô biển số 83H7-9405; Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kiềm dài 12cm, phần đầu bằng kim loại màu đen, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Triệu Diệp T không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- *Bị cáo Nguyễn Vũ A*: thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận, bào chữa đối đáp với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại ông Triệu Diệp T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và việc vắng mặt bị hại nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Bị cáo Nguyễn Vũ A là công dân Việt Nam, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, vào thời điểm thực hiện hành vi bị khởi tố không mắc bệnh tâm thần hay một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình nên có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Vũ A thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại khu đất trống trong hẻm S, đường N, phường G, thành phố S, bị cáo đã dùng kiềm bằng kim loại cắt lưới B40, một đoạn dài khoảng 03 mét có của ông Triệu Diệp T. Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 19 tháng 4 năm 2023, bị cáo tiếp tục quay lại khu đất trống trong hẻm S, đường N, phường G, thành phố S, của ông T, tiếp tục dùng kiềm bằng kim loại cắt lưới B40, một đoạn khoảng 06 mét. Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 4 năm 2023, bị cáo tiếp tục quay lại khu đất trống trong hẻm S, đường N, phường G, thành phố S, của bị hại T, tiếp tục dùng kiềm bằng kim loại cắt lưới B40, một đoạn khoảng 07 mét. Các tài sản bị cáo chiếm đoạt bị cáo bán cho những người mua phế liệu và ông Nguyễn Văn P nhưng không có nói là tài sản do trộm mà có. Bị cáo đã biết sai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

[5] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên bị cáo đã 03 lấy lén lút lấy trộm tài sản của ông Triệu Diệp T tại khu đất trống trong hẻm S, đường N, phường G, thành phố S, cụ thể: ngày 18 tháng 4 năm 2023, bị cáo đã dùng kiềm bằng kim loại cắt lưới B40, một đoạn dài khoảng 03 mét có giá 70.551 đồng; ngày 19 tháng 4 năm 2023, bị cáo tiếp tục dùng kiềm bằng kim loại cắt lưới B40, một đoạn khoảng 06 mét, có giá 141.102 đồng; ngày 19 tháng 4 năm 2023, bị cáo tiếp tục dùng kiềm bằng kim loại cắt lưới B40, một đoạn khoảng 07 mét, có giá 164.619 đồng. Tổng tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá là 376.272 đồng.

[6] Bị cáo là người bị kết án về Tội trộm cắp tài sản chưa xóa án tích, nên hành vi của bị cáo nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo để xét xử về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo.

[7] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, an toàn công cộng, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trị an tại địa phương nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù với một thời gian nhất định đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng "phạm tội hai lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy, xét hành vi khách quan phạm tội của bị cáo thì tổng giá trị tài sản những lần bị cáo trộm cắp tài sản của người khác có giá trị dưới 2.000.000 đồng nên không xác định bị cáo phạm tội hai lần trở lên nên đề nghị này của Kiểm sát viên là không có căn cứ chấp nhận. Trong vụ án này, Hội đồng xét xử xác định bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và thu hồi được một phần đáng kể nên gây thiệt hại về tài sản không lớn nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S đã thu giữ:

- Một xe mô tô biển số 83H7-9405 thu giữ từ bị cáo. Bị cáo khai nhận, xe mô tô này là do bị cáo mua của người khác nhưng không có giấy tờ xe và không rõ ai bán, do vậy, cần giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

- Một cây kiềm dài 12cm, phần đầu bằng kim loại màu đen, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ của bị cáo, là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Triệu Diệp T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét;

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày quan điểm luận tội và đề nghị mức hình phạt, áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Riêng về đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự không được Hội đồng xét xử chấp nhận như nhận định nêu tại mục [8].

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vũ A phạm tội: "Trộm cắp tài sàn".

2/. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ A 1 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/9/2023.

3/. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kiếm dài 12cm, phần đầu bằng kim loại màu đen, phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ;

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S: 01 xe mô tô biển số 83H7-9405.

(Các vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).

4/. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Triệu Diệp T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét;

5/. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Vũ A nộp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/. Thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị cáo, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trúc Phương